TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **14**/2022/HS-ST
Ngày 25-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Phương Thảo và ông Vũ Xuân Mai.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Huệ, là Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Mừng – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Văn B, sinh năm 1974 tại tỉnh Bắc Ninh; nơi cư trú: Xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn B1, sinh năm 1947 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1949; có vợ là Nguyễn Thanh L, sinh năm 1974; có 02 người con, con lớn sinh năm 1997 và con nhỏ năm 2006; bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 22/12/2021, hiện đang tạm giam - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn B là công nhân khu công nghiệp Biên Hòa II, tỉnh Đồng Nai. Với mục đích, để có giấy tờ tùy thân, giấy phép lái xe nhưng không phải làm thủ tục hành chính và đăng ký theo học lái xe, theo quy định của pháp luật với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền. Vì vậy, khoảng tháng 6 năm 2020, B gặp Bùi Văn L *(sinh năm 1984, đăng ký HKTT tại tổ 5, khu phố 11, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai)*, đưa cho L 01 ảnh chân dung (3x4^{cm}), thông tin cá nhân của B để nhờ L làm giả 01 Giấy chứng minh nhân dân (GCMND), 01 Giấy phép lái xe (GPLX) hạng A1, 01 GPLX hạng B2 mang tên "Lê Quang H, SN 1970" với giá 5.100.000đ. Sau khi nhận các thông tin, yêu cầu từ B, L đã sử dụng mạng Zalo,

gửi đến đối tượng dùng tài khoản Zalo có tên là "Mập Mối" không rõ nhân thân, lai lịch để làm giả các giấy tờ theo yêu cầu của B. Khoảng 3 ngày sau, L nhận được các tài liệu giả nêu trên từ đối tượng "Mập Mối" và chuyển giao toàn bộ cho B.

Ngày 04/9/2020, Lê Văn B điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota, biển số 60A-566.75, đi từ tỉnh Bình Phước đến tỉnh Đắk Nông, khi đến Km 1933 đường Hồ Chí Minh, thuộc địa bàn huyện R, tỉnh Đắk Nông vào lúc 16 giờ cùng ngày, do vi phạm tốc độ bị lực lượng cảnh sát giao thông công an tỉnh Đắk Nông, dừng xe xử lý. Qua kiểm tra hành chính, lực lượng cảnh sát gia thông đã phát hiện 01 GCMND, 01 GPLX hạng A1, 01 GPLX hạng B2 mang tên Lê Quang H do B xuất trình, là giấy tờ giả, vì vậy lực lượng cảnh sát giao thông công an tỉnh Đắk Nông đã chuyển toàn vụ, việc đến cơ quan CSĐT công an tỉnh Đắk Nông để xử lý theo quy định của pháp luật.

Mở rộng điều tra vụ án, cho thấy: Khoảng tháng 8/2020, A Duy N *(sinh năm 2000, là công nhân công ty Metechno, khu công nghiệp Biên Hòa II, tỉnh Đồng Nai)*. Đã cung cấp thông tin, hình ảnh cá nhân, nhờ Bền làm giả 01 GPLX hạng A1 mang tên A Duy N với giá 800.000đ (N đưa trước 500.000 đồng, nợ lại 300.000 đồng), sau khi đồng ý, B đã chuyển 300.000 đồng, thông tin, hình ảnh cá nhân của N cho L để L chuyển lại cho đối tượng "Mập Mối" để làm giả GPLX hạng A1 cho N. Khi nhận được giấy phép lái xe hạng A1 mang tên A Duy N, từ "Mập Mối", L đã thông báo cho B đến lấy để giao cho N. Tuy nhiên do N chưa trả đủ tiền (300.000 đồng) nên B chưa gặp L để lấy, giao giấy phép lái xe cho N.

Tháng 8/2020, Phạm Thị C *(SN: 1985, trú tại khu phố 6, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai)* đã gặp B cung cấp hình ảnh, thông tin cá nhân của C cho B để đặt L làm giả 01 GPLX hạng A1, mang tên Phạm Thị C. Sau đó B đã cung cấp thông tin để L chuyển cho đối tượng "Mập Mối" làm giả 01 GPLX hạng A1, theo yêu cầu của C. Tuy nhiên, khi C lấy được GPLX hạng A1 giả về thì chưa sử dụng, hiện đã làm mất, nên không thu giữ được.

Trong quá trình cơ quan CSĐT tiến hành điều tra vụ án, B bỏ trốn, đến ngày 22/12/2021, B bị bắt truy nã theo quyết định truy nã số 08, ngày 04/5/2021 của cơ quan CSĐT công an tỉnh Đắk Nông.

Tại Bản kết luận giám định, số 166 ngày 07/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: GCMND số 125146869 cấp ngày 14/5/2019, GPLX hạng A1 số 790180123895 cấp ngày 15/5/2018 và GPLX hạng B2 số 751201005846 cấp ngày 22/4/2020, mang tên Lê Quang H, sinh ngày 15/10/1970, không phải do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành.

Tại Bản kết luận giám định số: 177 ngày 28/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: 01 GLPX hạng A1 mang tên A Duy N,

SN: 11/01/2000, cấp ngày 09/8/2018 không phải do cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát hành.

Cáo trạng số: 08/CTr-VKS(P2) ngày 25-02-2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo Lê Văn B về tội*"Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức"* theo khoản điểm c khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm ngày 21-4-2022, Hội đồng xét xử đã ra Quyết định số: 02/2022/HSST-QĐ ngày 21-4-2022 quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung xem xét, xử lý trách nhiệm hình sự đối với hành vi sử dụng giấy phép lái xe giả, giấy chứng minh nhân dân giả của bị cáo Lê Văn B tránh bỏ lọt tội phạm. Ngày 11-5-2022 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông có thông báo số: 1638/VKS-P2 giữ nguyên quan điểm truy tố của Cáo trạng số: 08/CTr-VKS(P2) ngày 25-02-2022.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố, thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Nông sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Văn B phạm tội *"Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức"*

Về hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 341; điểm s, t khoản 1Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn B từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS:

- Truy thu sung vào ngân sách nhà nước 200.000đ, do Lê Văn B được hưởng lợi từ hành vi phạm tội mà có *(nhận tiền từ A Duy N)*.

- Trả lại 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Vsmart cho bị cáo Lê Văn B.

- Đối với 01 GCMND, 01 GPLX hạng A1 và 01 GPLX hạng B2, tất cả mang tên Lê Quang H, 01 GPLX hạng A1 mang tên A Duy N, những tài liệu này đã được lưu trong hồ sơ vụ án, tách ra xử lý trước đó tại Bản án số 49/2021/HS-ST ngày 29/10/2021 của TAND tỉnh Đắk Nông.

Bị cáo không bào chữa, tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành

vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2].Về tội danh:

[2.1]. Lời khai của bị cáo Lê Văn B tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, xác định: Trong khoảng thời gian từ tháng 6 đến tháng 8 năm 2020, tại tỉnh Đồng Nai. Lê Văn B có hành vi cung cấp thông tin, hình ảnh cá nhân của B và A Duy N cho Bùi Văn L, sau đó L chuyển cho một đối tượng chưa rõ nhân thân, lý lịch để làm giả: 01 GCMND, 01 GPLX hạng A1, 01 GPLX hạng B2 mang tên Lê Quang H với giá 5.100.000đ; 01 GPLX hạng A1 mang tên A Duy N với giá 800.000đ.

Đến ngày 04/9/2020, hành vi của Lê Văn B đã bị công an tỉnh Đắk Nông phát hiện, khi tham gia giao thông tại Km 1933 đường Hồ Chí Minh, thuộc địa bàn huyện R, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Lê Văn B đã phạm vào tội *"Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức"* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Điều 341 Bộ luật Hình sự quy định

1. Người nào làm giả con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác của cơ quan, tổ chức hoặc sử dụng con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ giả thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 02 năm.

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 05 năm:....

c) Làm từ 02 đến 05 con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác;...

[2.2]. Đối với hành vi sử dụng giấy phép lái xe giả, chứng minh nhân dân giả của bị cáo Lê Văn B, mặc dù Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông đã trả hồ sơ điều tra bổ sung để xử lý trách nhiệm hình sự, tránh bỏ lọt tội phạm nhưng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 298 của Bộ luật Tố tụng Hình sự để tiến hành xét xử đối với tội danh và hành vi phạm tội mà Viện kiểm sát truy tố.

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Văn B là nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến hoạt động quản lý hành chính của Nhà nước. Sau khi bị khởi tố, bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/9/2020 nhưng đã bỏ trốn, đến ngày 22/12/2021, bị bắt theo lệnh truy nã thể hiện bị cáo có thái độ coi thường pháp luật. Vì vậy cần quyết định mức hình phạt đủ nghiêm mới tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị

cáo gây ra, đảm bảo tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, khi bị bắt bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông trong việc điều tra hành vi phạm tội và bắt giữ bị cáo Bùi Văn L là đối tượng chính trong việc làm giả rất nhiều loại giấy tờ cho rất nhiều người. Đây là các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng đối với bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[5]. Biện pháp tư pháp - Xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) do Lê Văn B được hưởng lợi từ hành vi phạm tội mà có *(nhận tiền từ A Duy N)* cần truy thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Vsmart là tài sản hợp pháp của bị cáo Lê Văn B không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 GCMND, 01 GPLX hạng A1 và 01 GPLX hạng B2, tất cả mang tên Lê Quang H, 01 GPLX hạng A1 mang tên A Duy N, những tài liệu này đã được lưu trong hồ sơ vụ án, tách ra xử lý trước đó tại Bản án số 49/2021/HS-ST ngày 29/10/2021 của TAND tỉnh Đắk Nông.

[6]. Kiến nghị cơ quan điều tra hủy bỏ Quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng giấy phép lái xe giả, giấy chứng minh nhân dân giả của bị cáo Lê Văn B để xử lý trách nhiệm hình sự.

[7]. Đối với các đối tượng: "Mập Mối", Bùi Văn L, A Duy N là những người liên quan nhưng đã được giải quyết trước tại Bản án số 49/2021/HS-ST ngày 29/10/2021 của TAND tỉnh Đắk Nông, nên không đề cập việc xử lý

[8]. Đối với Phạm Thị C có hành vi đặt Lê văn B mua 01 giấy phép lái xe giả hạng A1, tuy nhiên quá trình điều tra không thu giữ được giấy phép lái xe giả này, nên không có căn cứ xử lý.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn B phạm tội "*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức"*

1.1 Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 341; điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Lê Văn B 02 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 22/12/2021.

2. Biện pháp tư pháp - Xử lý vật chứng: Căn cứ các điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.1. Truy thu sung vào ngân sách Nhà nước 200.000 đồng, do bị cáo được hưởng lợi từ hành vi phạm tội mà có.

2.2. Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart cho bị cáo Lê Văn B.

(Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/02/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông và Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Nông)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Văn B phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao (*Vụ GĐKT I*);
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- CQ ANĐT CA tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS CA tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Bị cáo;
- Lưu: Tòa hình sự; Tổ Hành chính tư pháp; Hồ sơ vụ án.

.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(*Đã ký và đóng dấu*)

Nguyễn Xuân Chiến